TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **515**/2019/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 20 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 705/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Võ Thanh B**, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số G, ấp H, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Bích N**, sinh năm 1986;
Địa chỉ: Số A, ấp P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Thanh B và chị Nguyễn Thị Bích N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Võ Thanh B và chị Nguyễn Thị Bích N thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa anh Võ Thanh B và chị Nguyễn Thị Bích N chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Anh Võ Thanh B và chị Nguyễn Thị Bích N không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn nên ghi nhận.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích N được tiếp tục nuôi cháu Võ Minh T, sinh ngày 18/11/2011; anh Võ Thanh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 *(Hai triệu)* đồng kể từ ngày 20.01.2020 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh Võ Thanh B được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để

cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn)* đồng, anh Võ Thanh B tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai số 0007226 ngày 28/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh Võ Thanh B đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Thanh Tòng